

Ch nghĩa Cộng Sản ra đời từ những phân tích về kinh tế từ bên cạnh của Karl Marx. Sự sụp đổ của các chế độ cộng sản ở Âu Châu xóa tan giấc mộng hão huyền do Marx gợi ra và được Lenin cùng Stalin xây dựng, cũng bắt nguồn từ lý do kinh tế. Khi các nước đi theo chủ nghĩa cộng sản tìm cách thiêu hủy lẫn nhau thì chủ nghĩa đó vẫn còn sinh khí. Khi các chế độ chỉ quay ra hù dọa, mua chuộc nhau bằng tiền mồi, thì tòa lâu đài trên cát đã sụp ngay từ nền tảng.

Cuộc chuyển đổi giữa hai khối từ bên và cộng sản chuyển đổ vào năm 1989 không phải vì các thế lực kinh tế đã chinh phục được công nhân và thay thế ý thức hệ Mác xít. Cũng không phải vì hệ thống chính trị dân chủ đã đánh bại hệ thống độc tài độc ng trị. Thay thế bằng bên sau cùng được quyết định trong cuộc chuyển đổi giữa hai loại thể chế kinh tế khác nhau.

Cùng thì mô hình thể chế xã hội từ trên xuống dưới kiểm soát toàn dân để mồi mồi, vì nền kinh tế hoạch định tập trung, đã chịu thua cách thể chế xã hội theo loại từ dân chủ với quy định phân phối tiền mồi, cân bằng và kiểm soát lẫn nhau, và nền kinh tế tự do năng động.

Đặc tính quan trọng nhất là trong thể chế loại là từ do, hoặc gọi là từ bên, quy định quy định dưới sau cùng là từ dưới lên trên. Hàng triệu người tiêu thụ, hàng triệu các cơ chế vô danh có khả năng phản ứng trên những người nắm quyền cao nhất trong các xí nghiệp và các ngành máy nhà nước. Họ được báo động có khả năng và chế độ sẽ được quy định gây nên phản ứng này, trong việc mua bán và hành động bên phía. Có người gọi mô thức đó là “xã hội mở” (open society). Có người gọi đó là một hệ thống báo động sự “tham dự đồng đều” (equal access). Chính những tính chất cộng mồi và mồi người tiêu dùng đều có chế độ bên nhau đó cho nên kinh tế ở các nước từ bên đã phát triển, trong khi các nước cộng sản thì trì trệ.

Nếu hệ thống kinh tế chế độ và tập quyền có khả năng phát triển lâu dài thì chế độ chế độ tài độc trị vẫn còn tồn tại rất lâu. Nikita Krushchev tin vào khả năng đó khi ông đe dọa năm 1961 rằng, “Chúng tôi sẽ chôn vùi các anh!” Khi Liên Xô dọa tiêu diệt nuôi các chế độ cộng sản đang thành hình, vũ trang các phong trào giải phóng khắp thế giới, vì tin cho các nước chế độ, và khi họ phóng vệ tinh nhân tạo đầu tiên, tất cả đều là chế độ phản động xã hội kinh tế của hệ thống cộng sản. Những cuộc cùng, niềm tin đó bắt đầu thể chế kinh tế phản nh.

Bởi vì, trái với hình ảnh “như Marx nói hàng hóa phải nhu cầu như nước chảy ra,” kinh tế các nước công sản ngày càng suy yếu vì sau khi các nhà máy và đường ruồng được tập thể hóa, nông công lao động, nông dân không còn được công tự nhiên để tìm cách sản xuất tài nguyên theo lối có hiệu quả cao nhất nữa. Bây giờ, nhu cầu nước sản phẩm nước ta giờ thích rằng họ hàng chuyển tập trung của họ “trái với các quy luật kinh tế.” Thế ra, chỉ nhìn qua cũng thấy là nó trái với bản tính của con người.

Trong phần kết luận cuốn hồi ký của Đoàn Duy Thành, ông vẫn bám lấy niềm tin tưởng vào chủ nghĩa, vẫn hy vọng có một phép lạ nào đó giúp cho giai cấp công sản có ngày thành số một. Ông viết, “Bác Hồ dạy chúng ta có chủ nghĩa xã hội phải có con người xã hội chủ nghĩa.” Ông khen cái khu hiệu đó là “chí lý” được thời đại nhìn ra, “nhưng khó làm.” Ông chỉ không có can đảm thú nhận rằng tất cả chủ nghĩa đó chỉ là những ảo tưởng vì con người, loài người không thể sống như vậy. Một nền kinh tế tập thể hóa có thể được những thành công trong bước đầu vì công bóc lột lũy tài nguyên được sản xuất. Nhưng tình trạng đó không thể kéo dài vì năng suất của công nghệ ngày càng giảm, một quy luật kinh tế mà chính Karl Marx đã nhìn thấy trong kinh tế bản. Cán bộ trung ương có thể hoạch định những bước các con số nhưng không thể bỏ các công nhân làm việc để cải thiện sản phẩm. Họ cũng không thể đoán trước số phải sản xuất cái gì phù hợp với nhu cầu của hàng triệu con người, không biết làm cách nào để nâng cao phẩm chất và sản xuất với chi phí ít tốn kém nhất. Chỉ có công nghệ thay đổi do và phân tử mới có thể thử nghiệm các sản phẩm mới, các phương pháp chế tạo mới, và dò dẫm tìm ra sự thích của hàng triệu người tiêu dùng để làm thỏa mãn họ. Chỉ trong công nghệ thay đổi mới có các doanh nhân chấp nhận rủi ro làm các cuộc thí nghiệm như vậy. Họ công kinh tế chỉ huy không chấp nhận rủi ro, mà cũng không quan tâm đến sự thích của mọi người. Có thể hàng hóa làm ra “như nước chảy” nhưng không ai muốn mua, không muốn sản xuất.

Yegor Gaidar, một nhà kinh tế đã gặp các chức vụ bộ trưởng và thủ tướng Nga sau khi chế độ xô viết sụp đổ đã gặp thích sự sụp đổ của chế độ với hai nguyên nhân chính: Lúa và Dầu lửa. Ông viết cuốn sách với nhan đề “Sự sụp đổ của một đế quốc” sau khi tìm trong văn khố những tài liệu cho thấy sự tan rã của đế quốc Liên Xô là do bộ tộc kinh tế. Giới lãnh đạo Liên Xô phải bỏ mặc cho các nước Đông Âu tự giải thoát và những người làm đảo chính Tháng Tám năm 1991 sau cùng đành chịu quy hàng, tất cả đều vì kinh tế không lối thoát.

Trước hết là vấn đề thực phẩm. Trước cuộc Đại Chiến Thế Thứ Nhì, Nga là nước xuất khẩu lúa mì. Chính sách tập thể hóa lúc đầu nâng cao sản xuất nhưng sau đó đã giảm đến so với dân số các thành phố tăng lên. Năm 1963 Khrushchev đã phải ngừng bán rơm thóc lúa cho các nước châu Âu, vì chính Liên Xô hàng năm phải nhập công thực phẩm. Nhu cầu nhập công ngày càng tăng lên mà người tiêu dùng không có vì hàng chế hóa phẩm chất thấp quá không thể xuất khẩu được, trừ khi đem trao đổi với các nước châu Âu. Một điều may mắn cho chế độ là nước Nga có một tài nguyên quý giá là dầu lửa. Từ giữa thập niên 1970 giá dầu lửa trên thế giới tăng bản lên, trở thành nguồn ngoại tệ mạnh giúp Nga mua thực phẩm. Cũng giống như các nước chế sản

nhờ xuất công nguyên liệu, giới lãnh đạo Nga đổ vào nguồn tài nguyên đó và không cần nghĩ đến việc có thể khiến họ thủng sốn xuất ngày càng trì trệ. Nhờ đó u là một món hàng giá cả thốt thốt ng, tăng lên tới 140 đô la một thùng rồi lại xuống có khi chỉ còn 20 đô la. Năm 1985, khi Á Rập Sau Địa quyết định bơm dầu lên không hạn chế, giá dầu tụt xuống khiến năm Nga thốt một 20 tỉ Mỹ kim, ngoại tệ sẽ họu đến đến đi tới khánh kiệt, phải vay các ngân hàng Tây phương càng ngày càng nhiều. Đến tháng, Nga bắt đầu bắt các nước chế họu ở Đông Âu khi mua dầu phải trả theo giá thị trường quốc tế. Mọi liên hệ kinh tế quan trọng nhất trong đó quốc Liên Xô bị cắt đứt.

Năm 1989, Mikhail Gorbachev đứng c ngân hàng Deutsche Bank báo cho biết không thể cho vay nữa vì kinh tế Nga họu như tê liệt. Chỉ còn một cách là hỏi trợ cấp các chính phủ Tây phương để họ giúp bỏ d m các món nợ c a ngân hàng nước họ. Nếu không vay được 100 tỉ Mỹ kim thì nước Nga, nhất là các thành phố sẽ có nạn đói.

Biết tình trạng suy yếu kinh tế ở Nga cho nên giới lãnh đạo công sốn ở Ba Lan, rồi đến Đông Đức và Tiệp Khắc đã thay đổi, không còn công quyết đàn áp dân chúng như cũ nữa. Họ biết rằng Hồng Quân Nga không thể đến cứu họ được khi dân nổi dậy như ở Hungary năm 1956, ở Tiệp năm 1968. Liên Xô không thể đem thiết giáp qua “dòng loan” các nước chế họu, vì số một hành động như vậy sẽ chế m đến luôn họu vay được 100 tỉ Mỹ kim để nhập công lúa gạo.

Trong tình thế đó, Phong Trào Công Đoàn Đoàn Kết ở Ba Lan đã vùng lên, giới trí thức ở Tiệp Khắc công khai đòi dân chủ tự do, ngoại ở Đông Đức chế y tế sốn sang phía Tây ào ạt. Và trong Tháng Mười 1989, khi hàng trăm ngàn dân chúng thành phố Leibzig ở nhà thờ Thánh Nikolai kéo ra xuống đường, chính đám công an xung phong đã buông súng, không bắn vào người dân nữa. Khi Chủ tịch Gorbachev gặp Tổng thống Bush ở Malta Tháng Năm, năm 1989, một đề tài chính là vay nợ. Sáu tháng sau, không còn một chế để công sốn nào ở Đông Âu nữa.

Có thể nói, việc các ngân hàng như Deutsche Bank từ chối không cho chính phủ Liên Xô vay đã góp phần giới phóng các dân tộc ở Đông Âu khỏi ách công sốn.

Khi tiên đoán một xã hội mới sẽ ra đời sau khi giới vô sốn chi m chính quy n, Karl Marx dùng một thốt để qu quyết tính chết ở dưới công chế m, là “năng suất lao động” sẽ lên cao như các công nhân làm chế tiếp th các phương tiện sốn xuất. Công sốn sẽ chôn vùi T b n chính vì phép m u “năng suất lao động.” Nhờ Marx chế quan tâm đến quy n sẽ họu mà nói gì về phương pháp qu n trả các phương tiện sốn xuất. Ông sống trong một thế giới kinh tế tr u t ng. Trong cuộc đời, ông không b n ng đến các nhà máy, càng không biết gì về

Sinh vì kinh tế, diệt t cũng vì kinh tế

Tác Giả: Ngô Nhân Dụng

Thứ Ba, 10 Tháng 11 Năm 2009 06:31

pháp qu n tr s n xu t. Môn qu n tr h c đ n th k sau m i ra đ i, sau nh ng thí nghi m c a Henry Ford. Cho nên Marx không quan tâm nghiên c u xem làm nh th nào đ tăng “năng su t lao đ ng.” Các lãnh t c ng s n t Lenin đ n Fidel Castro cũng đ u nh v y. H nghĩ r ng c bấi b quy n s h u t nhân, thay th b ng s h u công c ng là xong h t.

Nh ng con ng i l m không t ng đó ch g i ngh c p chính quy n và ki m soát ch t ch ng i dân b ng b o l c và đ i trá. Cu i cùng, c h th ng c ng s n đã s p đ vì l i làm kinh t đó không ch y.